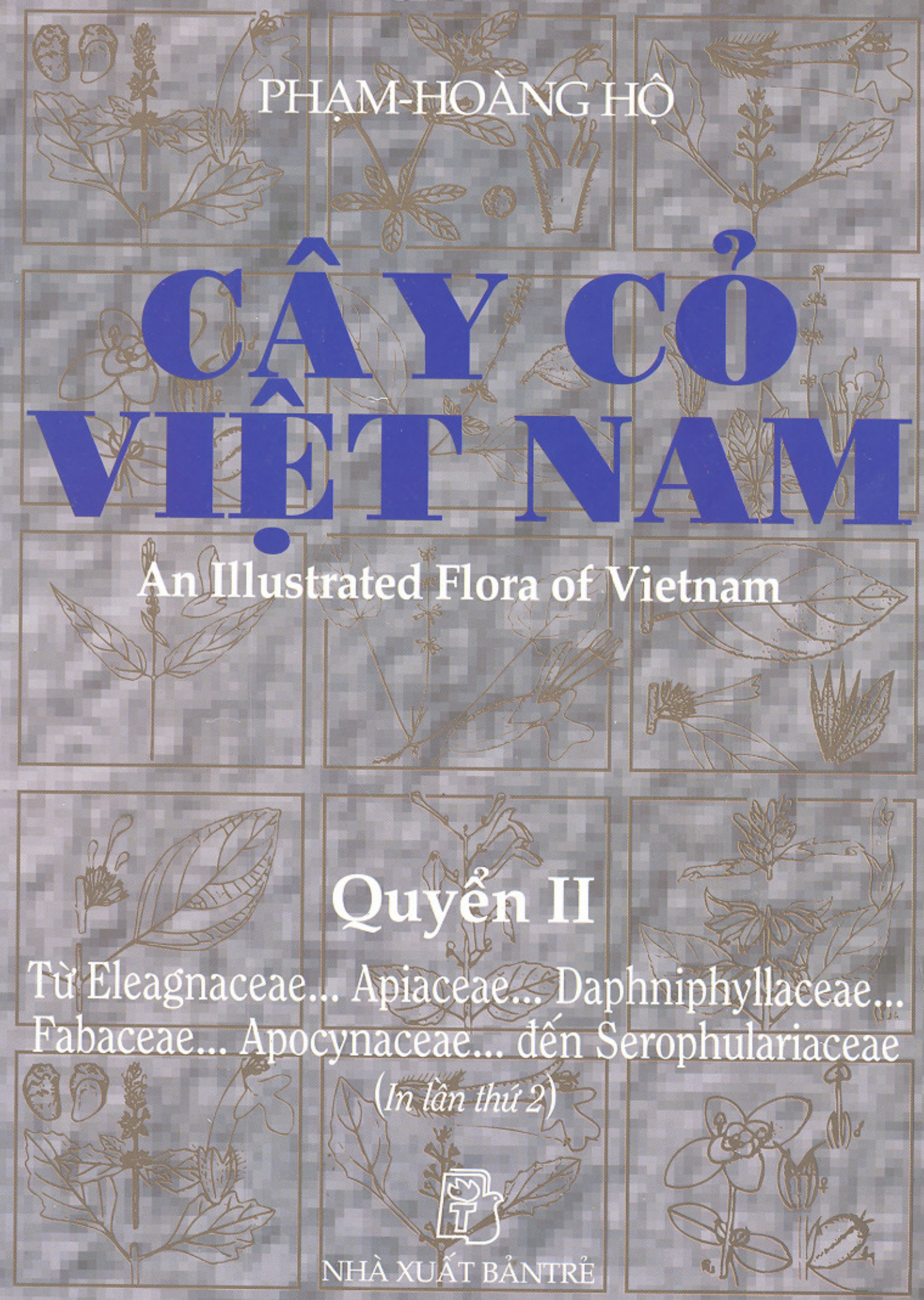




PHẠM-HOÀNG HỘ

CÂY CỎ VIỆT NAM

An Illustrated Flora of Vietnam

Quyển II

Từ Eleagnaceae... Apiaceae... Daphniphyllaceae...
Fabaceae... Apocynaceae... đến Serophulariaceae

(In lần thứ 2)



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

PHẠM-HOÀNG HỘ

Cây cỏ Việt Nam

An Illustrated Flora of Vietnam

Quyển II

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

CÂY CỎ VIỆT NAM là một công trình khoa học mang tầm cỡ quốc gia và mang chứa nhiều tâm huyết của giáo sư Ts. Phạm Hoàng Hộ.

Thời kỳ đất nước còn chia cắt, giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã từng nổi tiếng với công trình biên khảo lấy tên là *Cây Cỏ Miền Nam*. Sau ngày đất nước thống nhất, giáo sư Phạm Hoàng Hộ vẫn miệt mài làm việc trong những điều kiện khó khăn hạn chế. Ông đã bổ sung vào quyển *Cây Cỏ Miền Nam* một bộ phận thảo mộc quan trọng ở địa bàn các tỉnh phía Bắc. Với phần bổ sung này, tập sách *Cây Cỏ Miền Nam* được giáo sư Phạm Hoàng Hộ đổi tên thành *Cây Cỏ Việt Nam*.

Theo giáo sư Ts. Phạm Hoàng Hộ, Việt Nam là đất nước, có một thực vật chúng phong phú hàng đầu thế giới với khoảng 12.000 loài khác nhau. Trong tập sách này chúng ta có thể tìm thấy hàng ngàn giống loài tiêu biểu nhất. Mỗi giống loại được trình bày theo những tiêu chí khoa học và với độ chính xác cao. Cũng theo những tiêu chí đó, giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã có một cách trình bày văn bản hơi khác thường. Ông đặc biệt chú ý đến những từ kép và viết chúng thành một từ dính liền ví dụ: hiểnhhoa, bàotử, thứdiệp, bàotửnang... Cũng có những từ được ông thêm vào những dấu gạch nối. Ví dụ: giả-baomô, gân-phụ, hoa-cánh-rời... Những cách viết đó, tuy không phổ biến nhưng chắc chắn không phải là không có ý nghĩa trong những văn bản khoa học.

Nên biết hiện nay trên thế giới chưa hề đã có mấy quốc gia - kể cả những quốc gia có nền khoa học tiên tiến - có được một công trình sưu tầm biên khảo

hoàn chỉnh về thảm thực vật trên đất nước mình. Để có được một công trình khoa học như *Cây Cỏ Việt Nam*, không biết phải tốn bao nhiêu chất xám, thời gian và tiền bạc? Điều may mắn là giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã âm thầm dành hầu hết cuộc đời mình để đầu tư cho công trình này.

Lần đầu tiên *Cây Cỏ Việt Nam* được Nhà xuất bản Trẻ hân hạnh giới thiệu với bạn đọc. Chúng tôi hy vọng quyển sách này sẽ giúp ích không ít cho những người yêu khoa học, yêu thiên nhiên và yêu đất nước Việt Nam.

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

THAY LỜI TỰA

Thựcvậтчúng Việtnám có lẽ gồm vào khoảng 12.000 loài. Đó là chỉ kể các cây có mạch, chứ không kể các Rong, Rêu, Nấm.

Nước ta có một trong những thựcvậтчúng phongphú nhất thếgiới. Pháp chỉ có khoảng 4.800 loài, ÂuChâu 11.000 loài, Ấnđộ, theo Hooker, có khoảng 12-14.000 loài. Với một diệntích to hơn nước ta đến ba mươi lần, Canada chỉ có khoảng 4.500 loài, kể cả loài dunhập. Cả Bắc-Mỹ, rộng hơn nước ta gần 65 lần, chỉ có hơn 14.000 loài một ít mà thôi. Áchâu, một lụcđịa 23 lần rộng hơn ta, chứa khoảng 14.500 loài. Gần ta, chỉ có Malaysia và Indonesia nhập lại, rộng bằng 6 lần nước ta, mới có số loài cao hơn: số loài phỏngđịnh vào 25.000 (nhưng hiện biết chỉ vào 5.000).

Nguyênnhân của sự phongphú ấy phứctạp. Trước hết, Việtnám nằm trong vùng nhiệtđới, thuận hợp cho sự sinhsôi nảy nở của cây cỏ. Việtnám không có samạc. Lại nữa, Việtnám nằm trên khối Indosinias của vỏ Tráiđất bền vững từ mấy triệu năm nay, không chìm ngập dưới biển bao giờ. Rồi vào Nguyêndại đệtvứ, Việtnám không bị giáibăng phủ xua đuổicác loài, có khi không trở lại được như ở nhiều nơi. Sau rớt, Việtnám lại đã là đường giaolưu hai chiều giữa thựcvậтчúng phongphú của miền Nam Trungquốc, của Malaysia, Indonesia, và trong quákhứ gần đây, Philippines còn được nối liền với ta. Nên, nếu ở rừng Amazon, trungbình ta gặp được vào 90 loài/ha, ở Đông-nam-Á, ta đếm đến được 160 loài!

Sự phongphú ấy là một điểmphúc cho dântộc Việtnám. Vì, như tôi đã viết (1968) "...Hiếnhóa là ân nhân vô giá của loài Người: Hiếnhóa cho ta nguồn

thức ăn căn bản hằng ngày; Hiến họa cung cấp cho ta, nhất là người Việt nam, nơi sinh sống an khang. Biết bao cuộc tình duyên êm đẹp khởi đầu bằng một miếng Trầu, một miếng Cau. Hồi xưa, mấy ai trong chúng ta đã không chào đời bằng một mảnh tre để cắt rún, rời nhau? Lúc đây nguồn sống, lúc nhàn rỗi, chính Hiến họa cung cấp cho loài người thức uống ngon lành để saysưa cùng vũ trụ. Lúc ốm đau, cũng chính Cây cỏ giúp cho ta được thảo dược linh...”

Các điều ấy rất đúng hơn với chúng ta, người Việt nam, mà ở rất nhiều nơi dân còn sống với một nền Văn minh dựa trên thực vật.

Những ân nhân của chúng ta ấy đang bị hiểm họa biến mất, tuyệt chủng, vì rừng nước ta đã bị đẩy lùi đến dưới mức độ an toàn, đất màu mỡ đã bị xoi mòn mất ở một diện tích lớn, và cảnh sa mạc đang bành trướng mau lẹ. Đã đến lúc, theo tiếng nhạc của một bài ca, ta có thể hát: *“Thần dân nghe chăng? Sơn-hà nguy biến. Rừng dày nào còn, Xoi mòn đang tiến... Đâu còn muôn cây làm êm ấm núi sông...”* Khotàng thực vậy ấy chúng ta có phận sự phải bảo tồn. Sự bảo tồn và phục hồi Thiên nhiên ở nước ta rất là cấp bách. Chúng ta có thể tự thực hiện, vì mỗi người của chúng ta, dù lớn dù nhỏ đều có thể góp phần vào sự bảo tồn ấy. Yêu nước không phải chỉ cầm súng chiến đấu, hiến thân vì tổ quốc mà thôi. Thời bình, người kinh doanh, tạo ra nhiều công ăn việc làm mới cho nhân dân, cũng đáng phục, đáng catụng? Và chúng ta? Bằng những cử chỉ nhỏ hằng ngày, sự đóng góp của chúng ta quan trọng không kém: Không quăng bậy một tia lửa, một tàn thuốc, là ta đã góp phần tránh nạn cháy rừng. Không đốn bậy một cây, là ta đã bảo vệ thiên nhiên của ta. Trồng cây không những là phận sự của Nhà nước, hay của các công ty lâm nghiệp. Chung quanh nhà chúng ta, chúng ta có thể tìm trồng một cây lạ, đặc biệt, hiếm của vùng hay chỉ có ở Việt nam. Nhân dân ta yêu cây cảnh, hoa kiểng, nhưng những ai nhàn rỗi cũng có thể trồng cây lạ hoặc một cây nào đó vào khoảng đất trống, là một nghỉ ngơi, mà cũng là một thú tiêu khiển không kém hay, đẹp. Các thôn, làng, thị xã nên có một công viên, hay vườn Bách thảo, không lớn thì nhỏ, để khoe các cây lạ, cây quý của vùng mình, không bắt buộc là cây hữu ích hay đẹp. Cây Dó đâu có gì lạ? Nhưng nó là niềm tự hào cho dân tộc vì từ thời Hồng Bàng, dân ta đã biết lấy trầm từ nó. Bạn có biết rằng, cả ngàn cây khác chỉ có ở Việt nam mà thôi! Các cây này còn có thể trồng như là cây che bóng mát dựa lộ, quanh nhà... Các làng, các quận huyện, các tỉnh nên tạo phong trào trồng nhiều loài cây lý thú như vậy. Ta không cần đợi đến các phong trào trồng cây gây rừng, không đợi các lâm viên, lâm trường, khu dự trữ để bảo vệ tài nguyên quí báu cho các thế hệ mai sau, mà

ta cũng có thể chính mình, trong mọi lúc góp phần vào sự bảo vệ thiên nhiên ấy. Trồng các cây lạ, đặc biệt ấy còn là một yếu tố quyến rũ du khách quan trọng: Lan Thủy tiên hương (*Dendrobium amabile*) của ta, chỉ có một vườn Bách thảo ngoại quốc trồng được và họ tự hào đến nỗi đã ghi trong “Sách Guinness thế giới” (1988)!

Hằng năm, ta có thể tuyên dương nhà nào, nơi nào đã trồng cây hay, lạ. Tất nhiên là công lao ấy tuy không bằng những ai đã đem vi khuẩn nốt sần *Rhizobium* vào để tăng năng suất đậu-nành, đã trồng được cây Dó tào trăm, đã dunhập lúa Thần nông, hay Nho... Nhưng nếu cả ngàn người, cả triệu người đóng góp cho non nước những “kế hoạch nhỏ” ấy, cả triệu cái nhỏ chắc chắn trở nên một khối đồ sộ.

Thực vật chúng của ta với cả vạn cây cỏ như vậy nhưng mỗi loài đều có tên tuổi và nhiều đặc tính riêng của nó vô cùng lý thú. Dù bạn ở nông thôn hay thành thị, mỗi ngày, một khi bước ra khỏi nhà, bạn đều sẽ gặp, không cây này thì cỏ nọ, có khi nào bạn nghĩ rằng mình cần phải biết tên của chúng không? Rất cần đó bạn ạ, nếu ta biết mặt, biết tên của một cây, một cỏ, và rồi khi chúng ta đi đâu đó, chúng ta sẽ gặp lại nó, như gặp một người bạn thân quen, có phải sẽ đỡ lẻ loi và chuyển đi ấy sẽ có ý nghĩa hơn không? Cây cỏ, như trên đã nói, không phải là “cỏ cây vô loại” mà là những ân nhân nuôi dưỡng chúng ta, che chở, bảo vệ cho chúng ta, thậm chí còn chữa bệnh cho chúng ta nữa... Hy vọng rằng tập sách nhỏ này sẽ giúp cho các bạn trẻ nhận biết và làm quen nhiều hơn với những người bạn thiên nhiên hữu ích này.

PHẠM-HOÀNG HỘ

ELAEAGNACEAE ; họ Nhót

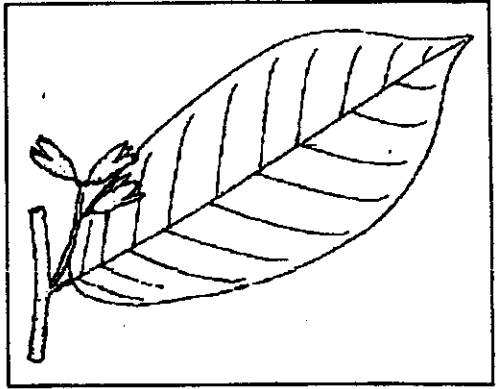
3976 - *Elaeagnus annamensis* Moore

3977 - *Elaeagnus bonii* H. Lec.. Nhót rừng.

Tiểu mộc mảnh; nhánh tròn, có lông hình khiên màu sét. Lá có phiến mỏng, dài 8-9, mặt dưới phủ đầy lông hình khiên màu bạc và vài lông màu sét, mặt trên không lông, gân-phụ 8-9 cặp; cuống 4-6 mm. Chùm ngắn ở nách lá, dài 2-3 cm; cọng hoa 1,5 mm; hoa trắng; bao hoa có ống dài 3-5 mm, tai tamgiác cao 4,5 mm; tiểunhụy 4; vòi nhụy không lông.

B: Látson.

- Shrub; leaves white pelted hairy beneath; flowers white; tube 3-5 mm long; ovary inferior.



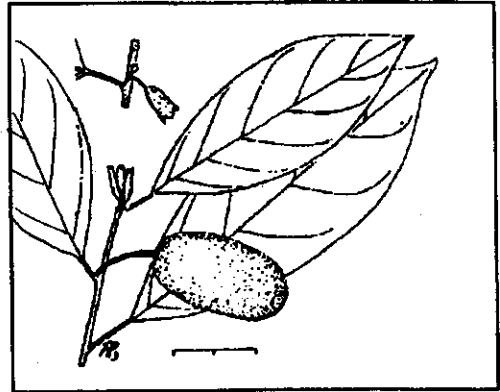
3978 - *Elaeagnus conferta* Roxb.. Nhót đại, Nhỡ.

Bụi, có thể trườn dài 5-6 m; nhánh có khi có gai, màu vàng sét. Lá dài 5-18 cm, mặt dưới đầy lông hình khiên bạc hay vàng đỏ. Hoa 1 vài ở nách lá, cao 1 cm; đài hình ống, đầy lông hình khiên vàngvàng; tiểunhụy 4, chỉ ngắn; vòi nhụy có hay không lông. Trái hình xấp xỉ dài 10-25 mm, đỏ khi chín.

Trái chua, thường để nấu canh hay làm mứt; - BTN: Hà Nội, Vongphu...; III-IV, 3-5.

Lá trị kiết, hen..

- Shrub erect, sometime sarmentous; silver pelted hairs; axillary flowers (*E. gaudichaudii* Schlect.; *E. latifolia* non L., Hook. f.).

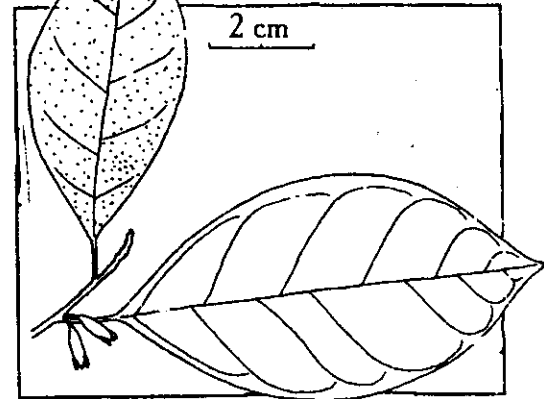


3979 - *Elaeagnus conferta* subsp. *balansae* Servellaz. Nhót Balansa.

Tiểu mộc; nhánh có lông hình khiên vàng. Lá có phiến mặt trên nâu da hay xám sắt, không lông nhưng có lông hình khiên rải rác đây đó, mặt dưới xám sắt, gân-phụ 5 cặp vàng. Hoa có noãn sào vàng, ống dài, trắng bạc, có cọng ngắn hay không cọng, ở nách lá.

B.

- Shrub; pelted yellow hairs; flowers almost sessile.

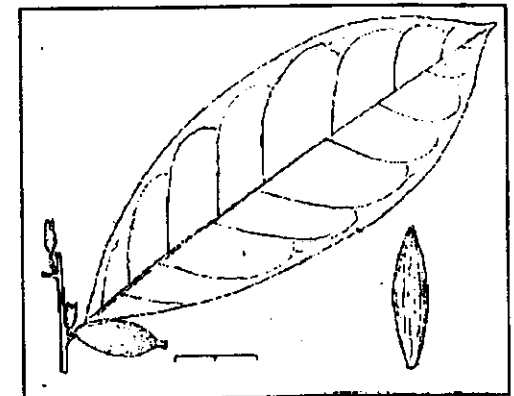


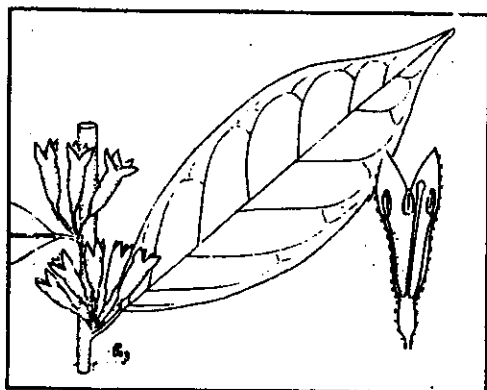
3980 - *Elaeagnus conferta* subsp. *mollis* H. Lec.. Nhót mềm.

Loài-phụ này đặc sắc ở lá mỏng, mặt trên nâu tươi. Hoa nhỏ hơn, dài 5-6 mm, tai dài vào 1 mm. Trái xoan, to vào 2 x 0,9 cm; hạt thon, dài 2,5 cm, rộng 5-6 mm.

Đồng nai.

- Leaves thinner; flowers smaller.



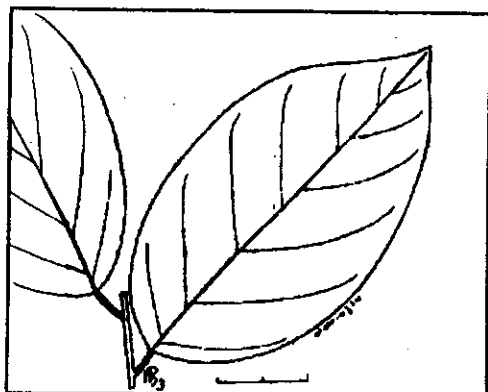


3981 - *Elaeagnus delavayi* H. Lec.. Nhót Delavay.

Tiểu mộc; nhánh đen, có lông hình khiên nâu. Lá có phiến dày, xoan thon, chót nhọn, mặt trên láng, lúc non đầy lông nâu, mặt dưới có lông hình khiên vàng, gân-phụ 7-8 cặp; cuống dài 1 cm. Chùm 3-7 hoa ở nách lá; cộng dài 6-8 mm; noãn sào hạ, 4 mm; dài cao 13-15 mm, mặt trong không lông.

Trắng vào 1.500 m: Sapa.

- Shrub; leaves with pelted hairs beneath; glo merules 3-7-flowered.

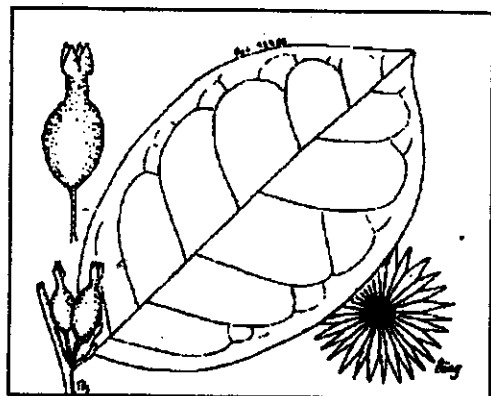


3982 - *Elaeagnus fruticosa* (Lour.) A. Chev.. Nhót chồi.

Tiểu mộc hơi leo; nhánh non có lông hình khiên màu nâu đỏ. Lá có phiến xoan rộng, to đến 10 x 5 cm, đáy tròn, chót có mũi, mặt trên nâu, không lông, mặt dưới như bột bạc, có chấm sậm, gân vàng cam, mảnh, 5-6 cặp. Hoa..

Đồi, dựa lộ vùng Huế.

- Climber; leaves elliptic, silver dark dotted beneath (*Octorillum fruticosum* Lour.).

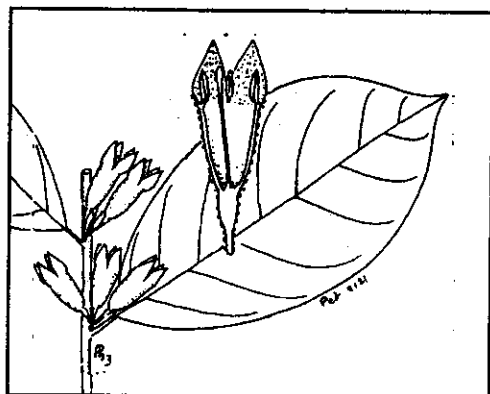


3983 - *Elaeagnus gonyanthes* Benth.. Nhót hoa-có cạnh.

Bụi, không gai; nhánh có lông hình khiên. Lá có phiến xoan rộng, dài 7-10 cm, rộng 4-7 cm, gân-phụ 6-7 cặp, mặt dưới đầy lông hình khiên đỏ; cuống dài 5-7 mm, đỏ. Hoa 3-6 ở nách lá, hay chùm ngắn; cộng dài 6-8 mm; lá dài 4, cao 2,5 mm, màu sét; tiểu nhụy 4; noãn sào tước, 1 buồng. Quả hạch cứng xoan, cao 1,5 cm, nhân có 8 cạnh.

Ven rừng: Thái Nguyên; XII.

- Shrub; leaves pelted red hairy beneath; pyrena 8-angled.



3984 - *Elaeagnus loureiri* Champ.. Nhót Loureiro.

Tiểu mộc; nhánh có lông hình khiên sẫm. Lá có phiến xoan ngược, to 9-10 x 4-5 cm, mặt dưới đầy lông hình khiên nâu, gân-phụ 7 cặp; cuống dài 1 cm. Hoa to, 3-4 ở nách lá; cộng dài 4-6 mm; dài cao 1,5 cm, có lông hình sao dày mặt ngoài và tai noãn hạ.

Trắng có đại mộc: Sapa; XII.

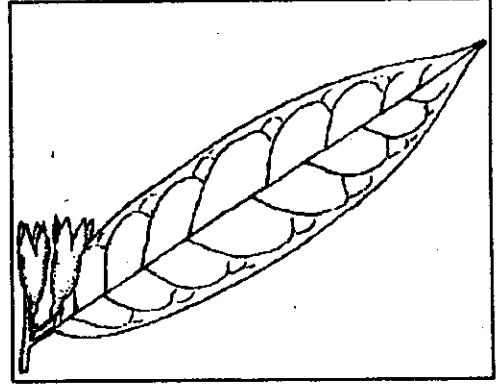
- Shrub; leaves pelted brown hairy beneath; calyx stellate hairy.

3985 - *Elaeagnus sarmentosus* Rehd.. Nhót trườn.

Tiểu mộc; nhánh mảnh, mang lông hình khiên tím tím. Lá có phiến thon dài, dài 10-13 cm, rộng 3 cm, gân-phụ 9 cặp, mặt trên không lông, mặt dưới có đốm nâu do lông hình khiên rải rác. Hoa trên cọng ngắn, to, có lông hình khiên nâu tím; noãn sào cao 6 mm; ống dài 1 cm, tai dài 6-7 mm.

Trắng có đậm: núi Mầuson, Lạngson: I.

- Shrub; violet peltate purplish hairs; calyx 17 mm long.

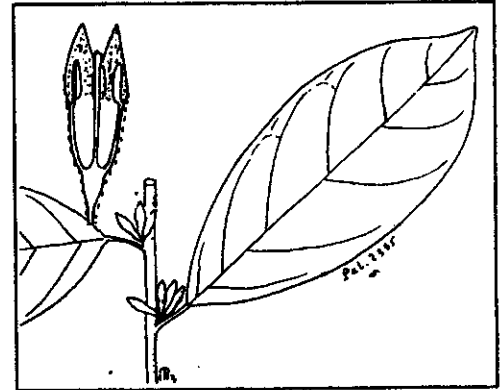


3986 - *Elaeagnus tonkinensis* Serv.. Nhót Bắc bộ.

Bụi không gai; nhánh có lông hình khiên nhỏ. Lá mọc xen phiến xoắn thon, mặt trên không lông, ôliu nâu lúc khô, mặt dưới đầy lông hình khiên ửng nâu, gân-phụ 6 cặp; cuống 1 cm. Chùm 3-6 ở nách lá; cọng dài 2-3 mm; hoa cao 0,5 cm, có lông hình khiên dày, ống dài 2 mm, tai 3 mm, có lông hình khiên mặt trong; tiểu nhụy 4; noãn sào hạ, vòi nhụy không lông.

Hà Tây, Quảng ninh, Thái nguyên; XI

- Inerm shrub; peltate brownish hairs; flowers 5 mm long.



PROTEACEAE : Họ Quắn-hoa.

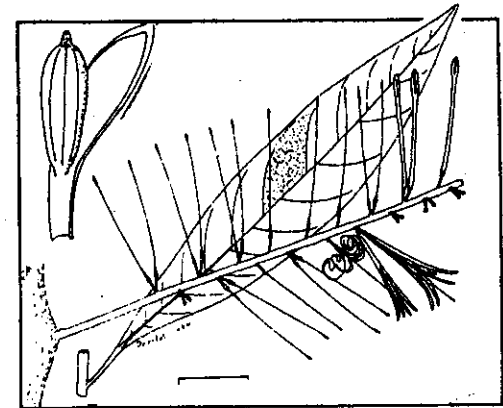
3987 - *Helicia annularis* W.W. Sm. Sapa.

3988 - *Helicia cauliflora* Merr.. Quắnhoa hoa-ở-thân.

Đại mộc cao đến 8 m; nhánh không lông, xám xám. Phiến lá thon dài, to 8-12 x 2-3 cm, daidai, gân-phụ 9-12 cặp, không lông. Pháth hoa trên nhánh già, dài 10-25 cm, có lông nâu thưa; hoa hướng, dài 3,5 cm; lá dài 4, quắn ra ngoài; tiểu nhụy 4, gắn trên lá dài, ba phần có mũi; noãn sào không lông, vòi nhụy dài 2 cm.

Trắng có đậm: Vinh phú, Phan rang: V.

- Tree 8 m high; leaves narrow lanceolate; flowers pink.



3989 - *Helicia cochinchinensis* Lour.. Cơm vàng, Quắnhoa Trung bộ.

Đại mộc 13 (25) m hay bụi; nhánh không lông, theo lá lồi. Lá trung, 7-10 x 2,2-3,2 cm, chót có mũi, đáy nhọn, không lông, gân-phụ 5-6 cặp, bìa nguyên hay có răng; cuống 1-1,5 cm. Chùm dài 7-18 cm; lá dài vàng, quắn ra ngoài; tiểu nhụy gắn trên lá dài, ba phần có mũi; noãn sào không lông. Trái xoắn, cao 1-1,5 cm, lam đậm hay đen.

Hột ăn được; gỗ trắng, mềm. Rừng, trắng, trung nguyên, BTN.

- Tree or shrub; leaves glabrous; flowers yellow; drupes blue or black.

